

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ TƯ PHÁP

Số: 660/STP-TTR

V/v báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện
Nghị định số 23/2015/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 25 tháng 05 năm 2021

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 427/HTQTCT-CT, ngày 11/5/2021 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp về việc báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Để cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp về kết quả 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND cấp xã tổng hợp tình hình, thống kê số liệu và xây dựng báo cáo tổng kết tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP trên địa bàn với các nội dung cụ thể như sau:

1. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP (*Đề cương hướng dẫn báo cáo kèm theo*).

2. Thống kê kết quả thực hiện công tác chứng thực tại địa phương trong thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 4/2021 theo các biểu mẫu được quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

- Thống kê số liệu chứng thực tại UBND cấp xã theo biểu mẫu số 17a/BTP/HTQTCT/CT (Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp).

- Thống kê số liệu chứng thực tại Phòng Tư pháp theo biểu mẫu số 17b/BTP/HTQTCT/CT (Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp).

3. Tổng hợp và gửi báo cáo:

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp tổng hợp kết quả báo cáo của UBND cấp xã tại địa phương mình và xây dựng báo cáo gửi về Sở Tư pháp trước ngày **11/6/2021**, đồng thời gửi file mềm về địa chỉ email: **nguyenduclinh@quangtri.gov.vn** để Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

(*Đề cương báo cáo và phụ lục đính kèm đăng tải trên Website của Sở Tư pháp tại địa chỉ: [http:// www.sotuphapquangtri.gov.vn](http://www.sotuphapquangtri.gov.vn))*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Kỳ

Biểu số: 17b/BTP/HTQTCT/CT
Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
ngày 20/3/2019

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: ngày 16 tháng 6 hàng năm

BC năm: Ngày 18 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 31 tháng 01 năm
sau

**KẾT QUẢ CHỨNG THỰC CỦA PHÒNG TƯ PHÁP VÀ ỦY BAN
NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

(6 tháng/năm)

Kỳ báo cáo:.....

(Từ ngày tháng năm

đến ngày tháng năm)

Đơn vị báo cáo:

- Phòng Tư pháp.....

Đơn vị nhận báo cáo:

- Sở Tư pháp...

- UBND huyện/quận/thị xã/ thành phố thuộc tỉnh/ thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương...

I. KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI PHÒNG TƯ PHÁP

Chứng thực bản sao (Bản)	Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản (Việc)	Chứng thực chữ ký người dịch (Việc)	Chứng thực hợp đồng, giao dịch (Việc)
(1)	(2)	(3)	(4)

II. KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

	Chứng thực bản sao (Bản)	Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản (Việc)	Chứng thực hợp đồng, giao dịch (Việc)
Tổng số	(1)	(2)	(3)
UBND xã...			
UBND xã...			
...			

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ)

..., ngày tháng năm

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Biểu số: 17a/BTP/HIQTC/CT
Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019:

Ngày nhận báo cáo (BC):
BC 6 tháng: ngày 06 tháng 6 hàng năm
BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm
BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

**KẾT QUẢ CHỨNG THỰC
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ**

(6 tháng/năm)
Kỳ báo cáo...
(Từ ngày tháng năm
đến ngày tháng năm)

Đơn vị báo cáo: UBND xã/ phường/thị trấn
Đơn vị nhận báo cáo:
- UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (Phòng Tư pháp) ...

Chứng thực bản sao (Bản)	Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản (Việc)	Chứng thực hợp đồng, giao dịch (Việc)
(1)	(2)	(3)

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

..., ngày tháng năm
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

TÊN CƠ QUAN¹

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC -²

.....³, ngày..... tháng.....năm

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Việc ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thi hành pháp luật về chứng thực;
- Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức để thực hiện công tác chứng thực; bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc tại các địa phương;
- Cơ chế phối hợp giữa cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp thông tin, trao đổi nghiệp vụ để giải quyết các việc về chứng thực tại địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý Nhà nước

- Về việc quán triệt, hướng dẫn triển khai Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành (thông qua việc ban hành văn bản, tổ chức hội thảo, tọa đàm pháp luật về chứng thực, tập huấn nghiệp vụ chứng thực; công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt pháp luật về chứng thực...);
- Về việc thực hiện công tác chứng thực trên địa bàn của các địa phương (thông qua việc ban hành các kế hoạch, văn bản về chứng thực; việc tổ chức các buổi tập huấn, tọa đàm...);
- Về việc sự phối hợp giữa các cơ quan tổ chức trong việc cung cấp thông tin, trao đổi nghiệp vụ để giải quyết các việc về chứng thực tại địa phương.
- Đánh giá về năng lực của công chức làm công tác chứng thực ở địa phương; việc tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho công chức làm công tác chứng thực;
- Việc thanh tra, kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo liên quan đến giải quyết các việc về chứng thực (nếu có).

2. Việc giải quyết các yêu cầu chứng thực

¹ Tên của cơ quan thực hiện báo cáo.

² Viết tắt tên của cơ quan thực hiện báo cáo.

³ Địa danh.